TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ Đ** TỈNH LÂM ĐỒNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 89/2022/QĐST-HNGĐ	*Đ, ngày 24 tháng 03 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 49/2022/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 2 năm 2022, giữa:

+ Nguyên đơn: Chị **Lâm Nhật Bảo A**, sinh năm: 1990.

Địa chỉ: Số X, đường H, Phường Z, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

+ Bị đơn: Anh **Nguyễn Quốc B**, sinh năm: 1984.

Địa chỉ: Số X, đường H, Phường Z, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 3 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 3 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lâm Nhật Bảo A và anh Nguyễn Quốc B.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lâm Nhật Bảo A và anh Nguyễn Quốc B thoả thuận thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Lâm Nhật Bảo A và anh Nguyễn Quốc B thống nhất thỏa thuận giao con chung là Nguyễn Văn Gia K, sinh ngày 28/03/2016 cho chị

Bảo A có trách nhiệm trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Việc cấp dưỡng nuôi con chị Bảo A và anh B thống nhất để hai bên tự thỏa thuận với nhau, không yêu cầu Tòa án xem xét.

- Về tài sản chung: Chị Lâm Nhật Bảo A và anh Nguyễn Quốc B thống nhất để vợ chồng tự thỏa thuận với nhau, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Chị Lâm Nhật Bảo A và anh Nguyễn Quốc B xác định vợ chồng không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Lâm Nhật Bảo A nhận chịu 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001489 ngày 11/02/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đ. Hoàn trả cho chị Lâm Nhật Bảo A 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tư nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND thành phố Đ;
- Chi cục THADS thành phố Đ;
- UBND phường Z, tp Đ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Thị Thúy Ngọc